

STT	SBD	Họ và Tên	Khối	Lớp	Điểm
1	10584303	Hà Đại Quang	Khối 3	3A2	4,950
2	10560817	phan ngọc lê	Khối 3	3A2	4,920
3	10579091	Nguyễn Ngọc Vân Giang	Khối 3	3A2	4,870
4	10570070	Trần Nguyễn Bảo Ngọc	Khối 3	3A2	4,850
5	10557777	Bùi Gia Huy	Khối 3	3A2	4,790
6	10565294	Hoàng Diễm Trúc	Khối 3	3A2	4,770
7	10851882	Đỗ Phương Chi	Khối 3	3A2	4,610
8	10550844	Nguyễn Thủy Chi	Khối 3	3A2	4,010
9	10853784	Trần Phạm Khánh Linh	Khối 3	3A2	2,580
10	10598184	Đỗ Minh Quân	Khối 3	3A2	1,970
11	10640782	Lê Hồng Hiền Nhi	Khối 3	3A2	1,520
12	10584845	Nguyễn Minh Thư	Khối 3	3A2	1,130
13	10638335	Đặng Nguyễn Hà Khanh	Khối 3	3A2	770
14	10566844	Lê Đào Hà Ngân	Khối 3	3A2	810
15	10566100	Nguyễn Thùy Dung	Khối 3	3A2	710
16	10589836	Hoàng Tuấn Khôi Nguyên	Khối 3	3A2	190
17	10877923	Trương Thế Vinh	Khối 3	3A2	0
18	10877366	Nguyễn Anh Đức	Khối 3	3A2	0
19	10878623	Nguyễn Đăng Hoàng Đạt	Khối 3	3A2	0
20	10877771	Thân Ngọc Nam Khánh	Khối 3	3A2	0
21	10879026	Trịnh Anh Minh	Khối 3	3A2	0
22	10878972	Trần Phạm Khánh Linh	Khối 3	3A2	0
23	10879237	Nguyễn Bảo Ngọc	Khối 3	3A2	0
24	10851796	Trần Trí Dũng	Khối 3	3A2	0
25	10556762	Hà Đại Quang	Khối 3	3A2	0
26	10877965	Vũ Minh Vy	Khối 3	3A2	0
27	10585727	Nguyễn Tuấn Kiệt	Khối 3	3A2	0
28	10878022	Cao Hoàng Yến	Khối 3	3A2	0
29	10878857	Nguyễn Thùy Dương	Khối 3	3A2	0
30	10878661	Nguyễn Khánh Linh	Khối 3	3A2	0
31	10877646	Nguyễn Huy Phúc	Khối 3	3A2	0
32	10871649	Nguyễn Phùng Minh Duy	Khối 3	3A2	0

33	10878557	Phan Gia Hưng	Khối 3	3A2	0
34	10877489	Nguyễn Tùng Lâm	Khối 3	3A2	0
35	10878781	Phạm Hà Phương	Khối 3	3A2	0
36	10878702	Nguyễn Bảo Ngọc	Khối 3	3A2	0
37	10878917	Hoàng Tiến Đạt	Khối 3	3A2	0
38	10878807	Vũ Dư Lộc	Khối 3	3A2	0
39	10879159	Bùi Nguyễn Khánh Ngọc	Khối 3	3A2	0
40	10879279	Lê Anh Thái	Khối 3	3A2	0
41	10641976	Lê Hồng Thảo Nhi	Khối 3	3A2	0
42	10877703	Nguyễn Huy Khôi	Khối 3	3A2	0